

Bản án số: 904/2017/HSPT

Ngày: 25/12/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Anh Dũng;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Huyền Cường;

Ông Nguyễn Văn Cường.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc, Thư ký
Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Lê Quang Minh, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 672/2017/TLPT-HS ngày 08 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Phước H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 215/2017/HSST ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Toà án nhân dân thành phố Hà Nội.

**** Bị cáo bị kháng nghị:***

Nguyễn Phước H, sinh năm 1990; nơi ĐKNKTT và nơi ở: Tổ 10C, phường HP, quận CL, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn K (đã chết) và bà Huỳnh Thị Trà M; có vợ là Nguyễn Thị Diệu H và 01 con sinh năm 2012; tiền án: không; tiền sự: Ngày 15/02/2015, Công an quận CL, thành phố Đà Nẵng đưa đi cai nghiện bắt buộc; bị bắt quả tang và tạm, giữ, tạm giam từ ngày 15/10/2016; có mặt.

**** Người bào chữa do Tòa chỉ định cho bị cáo:*** Luật sư Trần Thị Thu P – Công ty luật TNHH MTV TĐthuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 05 giờ 45 phút ngày 15/10/2016, tại sảnh ga đường sắt HN(thuộc địa bàn quận ĐĐ, thành phố Hà Nội), Công an quận HĐ bắt quả tang Nguyễn Phước H mua bán trái phép chất ma túy (BL 32), thu giữ của H 01 thùng catton

màu xanh (bên trong có 04 túi nilon, kích thước khoảng 10x20cm, chứa tinh thể màu trắng); 01 thùng sơn nhãn hiệu Nasun (bên trong chứa 01 túi nilon đựng 985 viên nén hình tròn màu nâu nhạt có logo “W”) và một số tài sản khác.

Tại Kết luận giám định số 6409/KLGD-PC54 ngày 09/11/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội (BL 40-41) kết luận: 04 túi nilon chứa tinh thể màu trắng là Methamphetamine, tổng trọng lượng là 675,48gam; 985 viên nén hình tròn màu nâu nhạt có logo “W” là MDMA có tổng trọng lượng là 238,54gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Phước H khai nhận: Khoảng đầu năm 2016, H quen 01 nam giới tên là T1 (khoảng 35 tuổi, người béo, cao khoảng 1m65 ở Thành phố Hồ Chí Minh). Ngày 13/10/2016, T1 gọi điện bảo H đi gặp S (bạn của T1) ở Quảng Nam, lấy 100.000.000 đồng rồi đặt vé máy bay đi Hà Nội, đi tiếp xe khách đến thành phố HL, Quảng Ninh gặp T2 (dùng số điện thoại 0121.399.4890) mua ma túy tổng hợp mang về cho T1 để T1 bán kiếm lời; H sẽ nhận tiền công là 20.000.000 đồng và được T1 cho ma túy để sử dụng. Khoảng 14 giờ cùng ngày, H đi xe ôm từ Đà Nẵng vào huyện VĐ, Quảng Nam gặp S và nhận 100.000.000 đồng rồi H đi về Đà Nẵng. Sáng ngày 14/10/2016, H đi máy bay hãng Vietjet Air (chuyến bay VJ502) khởi hành tại Đà Nẵng lúc 06 giờ 30 phút đến Hà Nội lúc 07 giờ 45 phút và tiếp tục đi xe khách đến bến xe HL. H gọi điện và gặp T2, giao 100.000.000 đồng và nhận 01 thùng giấy catton vỏ màu xanh (bên trong có chứa ma túy tổng hợp) rồi H đi xe khách, mang ma túy về Hà Nội. Khoảng 05 giờ sáng ngày 15/10/2016, H ôm thùng catton (bên trong chứa ma túy) vào sảnh ga Hà Nội để mua vé tàu đi Đà Nẵng thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện ma túy, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Căn cứ tài liệu thu giữ bản kê chi tiết các cuộc gọi 0906.493.165; 0120.347.1186 và 0164.743.4516 của Nguyễn Phước H: Xác định ngày 14/10/2016, H không liên lạc với số điện thoại 0121.399.4890 của T2; vị trí cột sóng các số điện thoại của H chỉ ở khu vực tỉnh Bắc Ninh; xác định không có việc đi thành phố HL mua ma túy như H đã khai nhận; kiểm tra các số điện thoại của H, không có nội dung liên quan đến việc mua ma túy.

Đối với đối tượng T2 dùng số điện thoại 0121.399.4890 và giao ma túy: Do H không khai rõ tên, tuổi và nơi cư trú; xác minh số điện thoại này là thuê bao trả trước, mang tên Nguyễn Thị H (sinh năm 1995, không có thông tin về địa chỉ và chứng minh thư nhân dân) nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với các đối tượng T1 ở Thành phố Hồ Chí Minh và S ở Đà Nẵng: Do H không khai rõ tên, tuổi và nơi cư trú cụ thể nên không có cơ sở xác minh làm rõ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 215/2017/HSST ngày 26/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã quyết định:

Áp dụng điểm e khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Phước H 20 (Hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/10/2016.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 07/8/2017, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội có Kháng nghị số 09/QĐ-KNPT-P1 đề nghị xử tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Phước H.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện VKSNDCC phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Sau khi xét xử sơ thẩm, trong hạn luật định Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội kháng nghị đề nghị xử tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Phước H. Căn cứ lời khai của bị cáo có trong hồ sơ, lời nhận tội của bị cáo tại các phiên tòa, bị cáo đã có hành vi mua bán chất ma túy ở thể rắn, tổng trọng lượng 914,02gam là chính xác. Với hành vi phạm tội như vậy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo theo điểm e khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan. Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội: Trọng lượng ma túy bị cáo mua bán lớn, hành vi đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự quản lý về ma túy của Nhà nước, bị cáo đã có tiền sự bắt buộc cai nghiện, gia đình bị cáo có công với cách mạng. Hình phạt 20 năm tù là không tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, tuyên mức hình phạt tù chung thân đối với bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo như sau: Về tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội, kháng nghị có nhận định bị cáo H trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo không trực tiếp thực hiện hành vi mua bán, bị cáo không trực tiếp dùng tiền của mình để mua ma túy và giá cả như thế nào bị cáo cũng không biết. Chủ mưu là T1 và T2 nhưng không bắt được những người này, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về số ma túy bị cáo bị bắt. Bị cáo H vì điều kiện hoàn cảnh mồ côi cha từ nhỏ, bị cáo không được dạy dỗ đầy đủ, hiểu biết pháp luật hạn chế. Bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, gia đình có công với cách mạng. Theo hướng dẫn của Nghị quyết 01, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ hơn thì có thể áp dụng cho bị cáo mức hình phạt 20 năm tù. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giữ nguyên bản án sơ thẩm cho bị cáo hưởng mức án 20 năm tù, cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Phước H, thừa nhận hành vi mua bán chất ma túy như nội dung vụ án nêu trên. Sự thừa nhận của bị cáo phù hợp

với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước ta. Hành vi phạm tội của các bị cáo xảy ra ở địa bàn nhiều tỉnh thành, trong đó có tỉnh biên giới giáp hai nước Việt – Trung và Thủ đô, tiếp tay cho người khác trong việc cùng mua bán trái phép chất ma túy, đồng thời gián tiếp tạo điều kiện cho các tệ nạn xã hội như nghiện hút, tiêm chích và các tội phạm khác phát triển. Do đó, cần phải xét xử thật nghiêm mới có tác dụng trừng trị, răn đe, giáo dục và phòng ngừa trong việc tuyên truyền đấu tranh phòng chống về loại tội phạm này.

[2] Đối với Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Phước H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xét thấy, cơ quan công an đã thu giữ tang vật nghi là chất ma túy khi H bị bắt quả tang và sau đó đã được trưng cầu giám định. Tại Kết luận giám định số 6409/KLGD-PC54 ngày 09/11/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội (BL 40-41) kết luận: 04 túi nilon chứa tinh thể màu trắng là Methamphetamine, tổng trọng lượng là 675,48gam; 985 viên nén hình tròn màu nâu nhạt có logo “W” là MDMA có tổng trọng lượng là 238,54gam.

Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá tính chất, mức độ về hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo và xử phạt H 20 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng với hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2001/NQHĐTP ngày 15-3-2001 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC hướng dẫn việc áp dụng khoản 4 Điều 194 của Bộ luật hình sự. Với hình phạt 20 năm tù đã thể hiện tính nghiêm khắc để trừng trị người phạm tội, đồng thời có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với H và có tính răn đe phòng ngừa chung.

Tại phiên tòa hôm nay, luận cứ của luật sư bào chữa đề nghị giữ nguyên hình phạt cho các bị cáo là có cơ sở nên không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội và của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị tăng hình phạt đối với các bị cáo.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Không chấp nhận Quyết định kháng nghị số 09/QĐ-KNPT-P1 ngày 07/8/2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội về việc tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Phước H; Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm e khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Phước H 20 (*Hai mươi*) năm tù về tội “Mua bán

trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/10/2016.

[2] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Huyền Cường

Nguyễn Văn Cường

Ngô Anh Dũng